

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2026

**THƯ MỜI CHÀO GIÁ**  
(Lần 2)

Kính gửi: Các đơn vị quan tâm có đủ năng lực thực hiện thử nghiệm các thông số chất lượng nước sạch theo QCVN 01-1:2024/BYT

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thái Nguyên kính mời các đơn vị tham gia chào giá gói thầu “Thuê dịch vụ thử nghiệm 72 thông số nhóm B đối với mẫu nước ngoài kiểm của các đơn vị có công suất từ 1000m<sup>3</sup>/ngày đêm trở lên năm 2026”. Bảng báo giá theo các tiêu chí cụ thể như sau:

**1. Nội dung báo giá:**

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

**2. Hiệu lực báo giá:** 01 bản báo giá chi tiết theo Phụ lục, có ngày tháng phát hành, chữ ký và đóng dấu người đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá.

Báo giá có hiệu lực tối thiểu 60 ngày kể từ ngày phát hành.

Giá dịch vụ bao gồm các loại thuế, phí và các chi phí phát sinh khác có liên quan đến việc cung cấp dịch vụ.

**3. Hạn nộp báo giá:** Trước 8h00, ngày 15 tháng 6 năm 2026 theo các hình thức sau:

- Bản scan gửi qua email: tochucytdp@gmail.com

- Hoặc gửi Bộ phận Văn thư - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ: Số 971, Đường Dương Tự Minh - Phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại: 02083.858356 - Fax: 02803.858356

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên trân trọng thông báo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, XN(Duyên).

**GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Anh**

## PHỤ LỤC

(Kèm theo Thư mời chào giá số /TM-KSBT ngày /6/2026  
của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên)

### I. Các thông số thử nghiệm

TT	Tên thông số thử nghiệm (Theo QCVN 01-1:2024/BYT ban hành kèm theo Thông tư 52/2024/TT-BYT)	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá VNĐ	Thành tiền VNĐ
1	Antimon (Sb)	Mẫu	61		
2	Bari (Ba)	Mẫu	61		
3	Bor tính chung cho cả Borat và axit Boric (B)	Mẫu	61		
4	Natri (Na)	Mẫu	61		
5	Nhôm (Aluminium) (Al)	Mẫu	61		
6	Nickel (Ni)	Mẫu	61		
7	Seleni (Se)	Mẫu	61		
8	Sunfua (Sulfide) (S <sup>2-</sup> )	Mẫu	61		
9	Xyanua (Cyanide) (CN <sup>-</sup> )	Mẫu	61		
10	1,1,1 - Trichloroethane (C <sub>2</sub> H <sub>3</sub> Cl <sub>3</sub> )	Mẫu	61		
11	1,2 - Dichloroethane (C <sub>2</sub> H <sub>4</sub> Cl <sub>2</sub> )	Mẫu	61		
12	1,2 - Dichloroethene (C <sub>2</sub> H <sub>2</sub> Cl <sub>2</sub> )	Mẫu	61		
13	Carbon tetrachloride (CCl <sub>4</sub> )	Mẫu	61		
14	Dichloromethane (CH <sub>2</sub> Cl <sub>2</sub> )	Mẫu	61		
15	Tetrachloroethene (C <sub>2</sub> Cl <sub>4</sub> )	Mẫu	61		
16	Trichloroethene (C <sub>2</sub> HCl <sub>3</sub> )	Mẫu	61		
17	Vinyl chloride (C <sub>2</sub> H <sub>3</sub> Cl)	Mẫu	61		
18	Benzene (C <sub>6</sub> H <sub>6</sub> )	Mẫu	61		
19	Ethylbenzene (C <sub>8</sub> H <sub>10</sub> )	Mẫu	61		
20	Pentachlorophenol (C <sub>6</sub> HCl <sub>5</sub> O)	Mẫu	61		
21	Styrene (C <sub>8</sub> H <sub>8</sub> )	Mẫu	61		
22	Toluene (C <sub>7</sub> H <sub>8</sub> )	Mẫu	61		
23	Xylene (C <sub>8</sub> H <sub>10</sub> )	Mẫu	61		
24	1,2 - Dichlorobenzene (C <sub>6</sub> H <sub>4</sub> Cl <sub>2</sub> )	Mẫu	61		
25	Monochlorobenzene (C <sub>6</sub> H <sub>5</sub> Cl)	Mẫu	61		
26	Tổng Trichlorobenzene (C <sub>6</sub> H <sub>3</sub> Cl <sub>3</sub> )	Mẫu	61		
27	Acrylamide (C <sub>3</sub> H <sub>5</sub> NO)	Mẫu	61		
28	Epichlorohydrin (C <sub>3</sub> H <sub>5</sub> ClO)	Mẫu	61		
29	Hexachlorobutadiene (C <sub>4</sub> Cl <sub>6</sub> )	Mẫu	61		
30	1,2- Dibromo - 3 chloropropane (C <sub>3</sub> H <sub>5</sub> Br <sub>2</sub> Cl)	Mẫu	61		

<b>TT</b>	<b>Tên thông số thử nghiệm</b> (Theo QCVN 01-1:2024/BYT ban hành kèm theo Thông tư 52/2024/TT-BYT)	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Đơn giá VNĐ</b>	<b>Thành tiền VNĐ</b>
31	1,2 - Dichloropropane (C <sub>3</sub> H <sub>6</sub> Cl <sub>2</sub> )	Mẫu	61		
32	1,3- Dichloropropene (C <sub>3</sub> H <sub>4</sub> Cl <sub>2</sub> )	Mẫu	61		
33	2,4-D (C <sub>8</sub> H <sub>6</sub> Cl <sub>2</sub> O <sub>3</sub> )	Mẫu	61		
34	2,4 - DB (C <sub>10</sub> H <sub>10</sub> Cl <sub>2</sub> O <sub>3</sub> )	Mẫu	61		
35	Alachlor (C <sub>14</sub> H <sub>20</sub> ClNO <sub>2</sub> )	Mẫu	61		
36	Aldicarb (C <sub>7</sub> H <sub>14</sub> N <sub>2</sub> O <sub>2</sub> S)	Mẫu	61		
37	Atrazine (C <sub>8</sub> H <sub>14</sub> ClN <sub>5</sub> ) và các dẫn xuất chloro-s-triazine	Mẫu	61		
38	Carbofuran (C <sub>12</sub> H <sub>15</sub> NO <sub>3</sub> )	Mẫu	61		
39	Chlorpyrifos (C <sub>9</sub> H <sub>11</sub> Cl <sub>3</sub> NO <sub>3</sub> PS)	Mẫu	61		
40	Chlordane (C <sub>10</sub> H <sub>6</sub> Cl <sub>8</sub> )	Mẫu	61		
41	Chlorotoluron (C <sub>10</sub> H <sub>13</sub> ClN <sub>2</sub> O)	Mẫu	61		
42	Cyanazine (C <sub>9</sub> H <sub>13</sub> ClN <sub>6</sub> )	Mẫu	61		
43	DDT (C <sub>14</sub> H <sub>9</sub> Cl <sub>5</sub> ) và các dẫn xuất	Mẫu	61		
44	Dichlorprop (C <sub>9</sub> H <sub>8</sub> Cl <sub>2</sub> O <sub>3</sub> )	Mẫu	61		
45	Fenoprop (C <sub>9</sub> H <sub>7</sub> Cl <sub>3</sub> O <sub>3</sub> )	Mẫu	61		
46	Hydroxyatrazine (C <sub>8</sub> H <sub>15</sub> N <sub>5</sub> O)	Mẫu	61		
47	Isoproturon (C <sub>12</sub> H <sub>18</sub> N <sub>2</sub> O)	Mẫu	61		
48	MCPA (C <sub>9</sub> H <sub>9</sub> ClO <sub>3</sub> )	Mẫu	61		
49	Mecoprop (C <sub>10</sub> H <sub>11</sub> ClO <sub>3</sub> )	Mẫu	61		
50	Methoxychlor (C <sub>16</sub> H <sub>15</sub> Cl <sub>3</sub> O <sub>2</sub> )	Mẫu	61		
51	Molinate (C <sub>9</sub> H <sub>17</sub> NOS)	Mẫu	61		
52	Pendimethalin (C <sub>13</sub> H <sub>19</sub> N <sub>3</sub> O <sub>4</sub> )	Mẫu	61		
53	Permethrin (C <sub>21</sub> H <sub>20</sub> Cl <sub>2</sub> O <sub>3</sub> )	Mẫu	61		
54	Propanil (C <sub>9</sub> H <sub>9</sub> Cl <sub>2</sub> NO)	Mẫu	61		
55	Simazine (C <sub>7</sub> H <sub>12</sub> ClN <sub>5</sub> )	Mẫu	61		
56	Trifluralin (C <sub>13</sub> H <sub>16</sub> F <sub>3</sub> N <sub>3</sub> O <sub>4</sub> )	Mẫu	61		
57	2,4,6 - Trichlorophenol (C <sub>6</sub> H <sub>2</sub> Cl <sub>3</sub> OH)	Mẫu	61		
58	Bromat (BrO <sub>3</sub> <sup>-</sup> )	Mẫu	61		
59	Formaldehyde (CH <sub>2</sub> O)	Mẫu	61		
60	Monochloramine (NH <sub>2</sub> Cl)	Mẫu	61		
61	Bromodichloromethane (CHBrCl <sub>2</sub> )	Mẫu	61		
62	Bromoform (CHBr <sub>3</sub> )	Mẫu	61		
63	Chloroform (CHCl <sub>3</sub> )	Mẫu	61		

<b>TT</b>	<b>Tên thông số thử nghiệm</b> <i>(Theo QCVN 01-1:2024/BYT ban hành kèm theo Thông tư 52/2024/TT-BYT)</i>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Đơn giá VNĐ</b>	<b>Thành tiền VNĐ</b>
64	Dibromochloromethane (CHBr <sub>2</sub> Cl)	Mẫu	61		
65	Dibromoacetonitrile (C <sub>2</sub> HBr <sub>2</sub> N)	Mẫu	61		
66	Dichloroacetonitrile (C <sub>2</sub> HCl <sub>2</sub> N)	Mẫu	61		
67	Trichloroacetonitrile (C <sub>2</sub> Cl <sub>3</sub> N)	Mẫu	61		
68	Acid monochloroacetic (C <sub>2</sub> H <sub>3</sub> ClO <sub>2</sub> )	Mẫu	61		
69	Acid dichloroacetic (C <sub>2</sub> H <sub>2</sub> Cl <sub>2</sub> O <sub>2</sub> )	Mẫu	61		
70	Acid trichloroacetic (C <sub>2</sub> HCl <sub>3</sub> O <sub>2</sub> )	Mẫu	61		
71	Tổng hoạt độ phóng xạ α	Mẫu	61		
72	Tổng hoạt độ phóng xạ β	Mẫu	61		

## **II. Phương pháp phân tích**

- Đơn vị cung cấp dịch vụ tuân thủ theo Danh mục các phương pháp lấy mẫu và thử nghiệm (*Ban hành kèm theo Quy chuẩn QCVN 1-1:2024/BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế*)